

MỘT SỐ YÊU CẦU VỀ LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC VÀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH CHO TRẺ MẦM NON

1. Lập kế hoạch cho chương trình hoạt động tạo hình

1.1. Những yêu cầu chung của chương trình hoạt động tạo hình

- Khi lập kế hoạch cho chương trình hoạt động tạo hình trong trường mầm non nhà sư phạm cần quan tâm tới một số vấn đề

- . Đặc điểm sự phát triển và khả năng nhận thức của trẻ
- . Mục tiêu chăm sóc và giáo dục, phát triển trẻ em thông qua hoạt động tạo hình.
- . Các nội dung cơ bản của chương trình chăm sóc- giáo dục trẻ mầm non thông qua hoạt động tạo hình.
- . Các giải pháp để thực hiện chương trình.
- . Trình tự lô gíc của chương trình.
- . Tổ chức môi trường giáo dục phù hợp.

- Chương trình hoạt động tạo hình được xem như một chương trình cung cấp các kinh nghiệm hoạt động nhận thức, bồi dưỡng cho trẻ các phương pháp, các phương tiện biểu cảm để dẫn trẻ tới hoạt động sáng tạo. Bởi vậy, chương trình phải được tổ chức, xây dựng nhằm đảm bảo cho mỗi trẻ đều có đủ thời gian suy nghĩ, cảm nhận về những trải nghiệm của mình và có những tìm kiếm, sáng tạo trong hoạt động.

- Chương trình hoạt động tạo hình là một quá trình giáo dục thông qua các giác quan, thông qua sự tìm hiểu, khám phá bằng cảm giác. Bởi vậy, nó phải là một quá trình mang tính phát triển ở từng bước nâng cao trình độ nhận thức thẩm mỹ của trẻ.

- Chương trình hoạt động tạo hình phải được thiết kế bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của hoạt động tạo hình để phối hợp các quá trình hoạt động sau:

- . Trải nghiệm - hưởng ứng.
- . Nhận biết - kiểm nghiệm.
- . Thể hiện thiết kế sáng tạo - biểu cảm.
- . Đánh giá thẩm mỹ - thưởng thức - chia sẻ cảm xúc.

Hoạt động tạo hình là một hoạt động nhận thức đặc biệt, đồng thời là một con đường giáo dục về thẩm mỹ - đạo đức cho trẻ, bởi vậy, khi xây dựng chương trình cần chú ý tới *tính cân đối* của nó.

- *Sự cân đối (sự cân bằng)* là yêu cầu cơ bản để đảm bảo chất lượng của chương trình tạo hình.

Sự cân đối này thể hiện ở sự phối hợp linh hoạt, hài hoà giữa các thành phần của hai vế sau:

Tổ hợp nội dung từ các vấn đề mà giáo viên thu thập, tìm hiểu	Tổ hợp nội dung từ kinh nghiệm, mong muốn của trẻ.
Cảm nhận bằng trực giác, xúc cảm	Nhận thức bằng tư duy, bằng sự suy nghĩ
Lĩnh hội, trải nghiệm	Thể hiện, biểu cảm
Cảm thụ các yếu tố thẩm mỹ	Nắm bắt nội dung, ý nghĩa, chức năng.
	Đa dạng hoá mở rộng làm phong phú

Thí nghiệm, thử nghiệm	Kiểm tra, đánh giá.
Thao tác linh hoạt với các vật liệu, dụng cụ có kích thước lớn	Thao tác linh hoạt với các vật liệu, dụng cụ có kích thước nhỏ.
Thể hiện trong không gian hai chiều	Thể hiện trong không gian ba chiều.
Hoạt động cá nhân	Hoạt động hợp tác.
Tập trung vào hoạt động tạo hình chuyên biệt.	Tích hợp với các lĩnh vực hoạt động trong bộ chương trình chăm sóc- giáo dục trẻ.

1.2. Một số nguyên tắc của việc sắp xếp các bài học, hoạt động trong chương trình hoạt động tạo hình

- Sắp xếp từ đơn giản tới phức tạp. Nguyên tắc này liên quan tới cả nội dung giáo dục và phát triển, nội dung và hình thức đối tượng miêu tả, đồng thời tới các kỹ thuật chất liệu tạo hình.

- Đi theo con đường dẫn dắt tự nhiên: dẫn dắt trẻ từ sự xúc trực tiếp, thao tác, thử nghiệm tới các quá trình cảm nhận, tìm kiếm và vận dụng sáng tạo.

- Tổ chức lặp lại có bổ sung theo các khoảng cách đều đặn liên tục phát triển và bồi dưỡng sự linh hoạt, thành thạo: Phối hợp giữa củng cố, ôn luyện với mở rộng, đa dạng hoá.

- Liên hệ với chương trình chung: thông qua mạng chủ đề tạo nên chuỗi hoạt động lồng ghép nhằm hình thành hứng thú động cơ, tình cảm đối với hoạt động và tạo vốn kinh nghiệm cũng như khả năng liên hệ, ứng dụng.

- Thay đổi các điều kiện hoạt động. Các điều kiện này bao gồm các đối tượng miêu tả, các kỹ thuật, chất liệu, vật liệu, tình huống tạo hình các loại hình hoạt động tạo hình và cả không gian, không gian môi trường hoạt động.

- Đảm bảo sự cân đối của chương trình.

- Động viên, hưởng ứng các nhu cầu, dự định hoạt động nhân của trẻ: có thể thay đổi linh hoạt các kế hoạch phù hợp khả năng hoạt động của trẻ.

1.3. Gợi ý về việc lập kế hoạch cho chương trình hoạt động tạo hình

Chương trình hoạt động tạo hình hợp lý, đó là một chương trình có tổ chức, có kế hoạch rõ ràng. Tuy vậy, nó mang hình thức khung chứ không phải là một bảng phân phối thời gian cứng nhắc.

Như vậy, kế hoạch chương trình vừa phải chỉ cho giáo viên thấy sự tiến triển qua các giai đoạn của một chương trình giáo dục đã được cân đối, vừa cung cấp cho giáo viên cách hướng dẫn tiến trình tự, vừa tạo cơ hội cho hoạt động tự phát, tự giác của trẻ.

Có thể lập bảng cho các kế hoạch của chương trình theo nhiều cách. Sau đây là ví dụ gợi ý về việc lập kế hoạch cho chương trình hoạt động tạo hình của cả năm học hoặc một thời kỳ.

Trước tiên, chúng ta có thể xây dựng một loại *kế hoạch mục tính định hướng* cho chương trình hoạt động - đây là loại kế hoạch lâu dài. Ở kế hoạch này, người ta có thể nhận thấy rõ định của nhà sư phạm về các giải pháp thực hiện nội dung hình và những mục tiêu giáo dục cơ bản của mỗi hoạt động đã tổ chức. Trên cơ sở này giáo viên sẽ có được sự chỉ dẫn cho lựa chọn sử dụng các phương pháp, biện pháp tổ chức hoạt động một cách thích hợp và có hiệu quả.

KHUNG KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH

Thời gian	Nội dung chương trình (chủ đề, chủ đề)	Giải pháp về hình thức hoạt động				Những vấn đề cần chú ý				
		Loại hình hoạt động tạo hình	Hình thức thể hiện theo tính chất biểu cảm	Qui mô nhóm trẻ	Môi trường hoạt động	Cung cấp thông tin ấn tượng	Hình thành xúc cảm và khả năng biểu cảm	Bồi dưỡng khả năng thể hiện tại tạo	Bồi dưỡng khả năng tìm kiếm sáng tạo	Bồi dưỡng khả năng đánh giá, thưởng thức

Khi lập kế hoạch, chúng ta có thể tự quy định các ký hiệu cho các giải pháp về hình thức hoạt động tạo hình và đánh dấu vào khung.

Từ loại kế hoạch mang tính định hướng, người ta có thể đi vào các điều kiện thực tế mà xây dựng các kế hoạch cụ thể, chi tiết cho các thời kỳ - đây là loại kế hoạch "ngắn hạn".

Kế hoạch này chỉ rõ những nội dung cụ thể, những cách thức thực hiện nội dung giáo dục thẩm mỹ, và những yêu cầu cần đạt.

các hoạt động trong hướng tích hợp, phối hợp để tạo nên sự đi hoà, cân đối giữa hoạt động tạo hình với các lĩnh vực hoạt độ khác trong trường mầm non.

Để lập chương trình cho một thời kỳ ngắn hạn người ta xây dựng kế hoạch cụ thể hơn. Ví dụ:

KHUNG KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH

Thời gian	Chủ đề (đề tài)	Nội dung giáo dục và phát triển	Hình thức và phương pháp tổ chức	Điều kiện vật chất	Phối hợp các hoạt đ khác

1.4. Lập kế hoạch cho một giờ hoạt động tạo hình

Để thực hiện một quá trình tạo hình tạo ra sản phẩm thể, trong hoạt động trẻ phải trải qua các giai đoạn sáng chủ yếu sau:

- Thu thập thông tin, hình thành các biểu tượng, ấn tư các cảm xúc liên quan tới đối tượng miêu tả.

- Xuất hiện, hình thành ý tưởng tạo hình.

- Suy tính, hình dung về phương thức thể hiện ý tưởng.

... (đi đ

- Đánh giá thẩm mỹ, thưởng thức kết quả của hoạt động sáng tạo.

Bởi vậy, cấu trúc của một tiết hoạt động tạo hình thường gồm 3 phần:

Phần 1: Giới thiệu nội dung tạo hình, hình thành biểu tượng, ấn tượng, xúc cảm, trao đổi thông tin về phương thức thể hiện nghệ thuật.

Phần 2: Tổ chức hoạt động thể hiện nghệ thuật của trẻ.

Phần 3: Đánh giá thẩm mỹ, trao đổi, chia sẻ và thưởng thức kết quả của hoạt động.

Kế hoạch của một giờ hoạt động tạo hình sẽ phải đảm bảo yêu cầu giúp giáo viên vừa điều khiển hoạt động có tổ chức, vừa khuyến khích trẻ tích cực, tự giác hoạt động theo trình tự đó.

Để dễ dàng đi từ kế hoạch chung mà soạn thảo thành giáo án và ngược lại, đi từ các giáo án đơn lẻ của từng giờ hoạt động mà tập hợp thành kế hoạch của một chương trình, các nhà phạm nên lập kế hoạch cho một giờ hoạt động theo dạng khung. Nội dung trong khung sẽ giúp giáo viên luôn đi hướng vào nội dung chính của hoạt động, đồng thời tìm cách thức tổ chức hoạt động một cách linh hoạt, sáng tạo, so không đi chệch hướng khỏi những nhiệm vụ giáo dục và phát triển đã đề ra.

Sau đây là ví dụ về *khung kế hoạch* cho một giờ hoạt động tạo hình:

Thời gian	Đề tài tạo hình	Mục tiêu của hoạt động	Hình thức tổ chức và phương pháp thực hiện		Điều kiện vật chất	Phối hợp với các động cơ
			Hoạt động chung của toàn lớp	Hoạt động nhóm và cá nhân		

Một số điều cần chú ý khi cụ thể hoá nội dung kế hoạch một giờ hoạt động tạo hình:

. Về đề tài tạo hình:

Ở phần này cần nêu ngắn gọn nhưng rõ ràng những dung miêu tả và loại hình hoạt động để thể hiện nội dung đề tài.

Đề tài tạo hình có thể là những sự vật, hiện tượng, sự kiện cụ thể hoặc cũng có thể là những chủ đề rộng, những vấn đề mang tính gợi ý. Giáo viên sẽ xác định đề tài tùy theo tính chất của quá trình thể hiện biểu tượng hình tượng, nghĩa là tùy thuộc vào hình thức của đề tài tạo hình. Đó là gì? "Tạo hình theo mẫu" "

. *Về mục tiêu của tiết học* (còn được gọi là mục đích - yêu cầu)

Đây chính là nhiệm vụ cơ bản hay những nội dung giáo dục và phát triển cần thực hiện trong hoạt động.

Mục tiêu này bao gồm việc hình thành, phát triển ở trẻ *năng lực*, bồi dưỡng các *kiến thức* và rèn luyện các *kỹ năng chuyên biệt* cho hoạt động tạo hình nhằm giúp trẻ có đủ năng lực tổ chức hoạt động nhận thức của mình thông qua hoạt động tạo hình.

Ngoài các nhiệm vụ mang tính phát triển để từng bước nâng cao khả năng nhận thức thẩm mỹ, mục tiêu này còn chú trọng mặt giáo dục nhằm hình thành, bồi dưỡng ở trẻ các xúc cảm tình cảm thẩm mỹ đạo đức, các phẩm chất và kỹ năng giao tiếp ứng xử trong xã hội.

. *Về hình thức tổ chức và phương pháp thực hiện hoạt động*

Trước hết hãy xét về hình thức hoạt động:

Tuỳ theo mục tiêu của giờ hoạt động tạo hình mà giáo viên chọn và phối hợp các hình thức tổ chức hoạt động (Xem chương 2)

. *Xét về loại hình của hoạt động tạo hình*: giáo viên cần lựa chọn loại hình nào để thực hiện trong giờ hoạt động này sẽ là hoạt động vẽ, nặn, xếp dán hay tổng hợp.

. *Xét về tính chất của biểu tượng sẽ được trẻ thể hiện*: giáo viên cần xác định xem giờ hoạt động này sẽ là tạo hình theo mẫu (theo biểu tượng tri giác trực tiếp), tạo hình theo đề tài cho sẵn (tạo hình theo biểu tượng của trí nhớ) hay tạo hình theo đề tài tự chọn (tạo hình theo biểu tượng của tưởng tượng sáng tạo).

. *Xét về quy mô tổ chức lớp học*: giáo viên có thể lựa chọn sẽ tổ chức hoạt động của trẻ theo các nhóm hay hoạt động chung của toàn lớp hoặc ở hình thức phối hợp giữa nhóm với cá nhân.

. *Xét theo môi trường của hoạt động*: giáo viên sẽ phải lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động trong lớp (ở không gian chung, ở góc) hay ở ngoài môi trường thiên nhiên.

- Phương pháp, biện pháp tổ chức hoạt động phải mang tính đặc trưng của loại giờ hoạt động tạo hình và cần được trình bày theo trình tự cấu trúc giờ học và làm rõ những phương pháp chính cùng các phương pháp, biện pháp mang tính hỗ trợ để thể hiện mục đích, nội dung của từng giờ học. Tránh liệt kê phương pháp theo thói quen mà không tính tới đặc điểm riêng của giờ hoạt động và của trẻ.

. Với những tiết hoạt động mà ở đó trẻ phải làm quen những thông tin mới, thực hiện quá trình tạo hình theo mẫu, giáo viên cần tích cực sử dụng các phương pháp, biện pháp của nhóm phương pháp *thông tin - tiếp nhận* và *thực hành*, đặc biệt chú ý thực hiện tốt phương pháp tổ chức quan sát để hình thành biểu tượng hình tượng và giúp trẻ lĩnh hội phương thức hoạt động.

. Với những giờ hoạt động tạo hình theo đề tài cho sẵn, cần phối hợp các phương pháp *thực hành - ôn luyện* với các biện pháp *tìm kiếm từng phần* để kích thích hoạt động của trí nhớ, cảm, tình cảm; đồng thời kích thích khả năng tưởng tượng tạo của trẻ.

. Với việc thực hiện yêu cầu của giờ hoạt động tạo hình theo đề tài tự chọn, giáo viên cần linh hoạt, khéo léo sử dụng các phương pháp biện pháp của nhóm phương pháp *thực hành - ôn luyện* cùng nhóm phương pháp *tìm tòi - sáng tạo* nhằm kích thích hứng thú hoạt động và dẫn dắt trẻ từng bước tham gia các hoạt động tìm kiếm, khám phá, tập cùng nhau giải quyết

. Đối với mọi loại hình của giờ hoạt động tạo hình, các pháp mang tính vui chơi sẽ là những biện pháp hỗ trợ mang hiệu quả cao cho hoạt động của trẻ ở lứa tuổi mầm non.

. Về điều kiện vật chất:

Ngoài những đồ dùng trực quan, vật liệu, công cụ tạo cần dùng cho giáo viên và cho trẻ, đối với mỗi tiết hoạt động cần có sự định hướng chung và sự chỉ dẫn về tổ chức môi trường không gian tùy theo yêu cầu của mục tiêu hoạt động, cần chú ý tới những điều kiện vật chất nhằm động viên các sáng kiến, thích hoạt động sáng tạo của trẻ.

. Về sự phối hợp với các hoạt động khác:

Hoạt động tạo hình chính là quá trình phản ánh hiện tượng xung quanh, tiếp thu các kinh nghiệm xã hội. Bởi vậy, hoạt động này cần dựa trên một vốn hiểu biết, vốn xúc cảm, tình cảm phong phú và tổng hợp về tự nhiên, xã hội xung quanh trẻ.

Việc tạo nên mối liên hệ qua lại và sự phối hợp giữa hoạt động tạo hình với các hoạt động khác (như hoạt động vui chơi, làm quen với toán, làm quen với môi trường xung quanh, với tác phẩm văn học, âm nhạc, hoạt động thể dục,...) chính là điều kiện làm phong phú cho hoạt động tạo hình và là hướng tổ chức quá trình giáo dục trẻ theo quan điểm tích hợp.

Sự phối hợp này có thể thực hiện ở nhiều thời điểm (trước, trong hoặc sau giờ hoạt động tạo hình), trong nhiều hình thức hoạt động (trong hoạt động chung toàn lớp hoặc trong hoạt động của nhóm lớn, nhóm nhỏ) và ở nhiều môi trường khác nhau.

Yêu cầu cơ bản của sự phối hợp là tạo cho trẻ khả năng liên hệ các xúc cảm, ấn tượng, kinh nghiệm và khả năng vận dụng

tích cực, linh hoạt, sáng tạo các kinh nghiệm nhận thức trong mọi hoàn cảnh, tình huống khác nhau nhằm giúp trẻ phát huy tính tích cực trong hoạt động.

2. Tổ chức giờ hoạt động tạo hình

Một giờ hoạt động tạo hình có thể được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau (xem Chương V - Hình thức tổ chức hoạt động tạo hình). Ở đây, chúng ta sẽ xem xét chủ yếu về các hoạt động chung của toàn lớp như những giờ học chính thức mang tính chủ đạo được thiết kế trong chương trình giáo dục nhằm đảm bảo các yêu cầu giáo dục chung được quy định trong định hướng của Bộ Giáo dục và Đào tạo về giáo dục mầm non.

2.1. Chuẩn bị cho hoạt động

Chuẩn bị là công việc rất quan trọng đối với một hoạt động nhận thức mang tính thực hành sáng tạo như hoạt động tạo hình.

- Chuẩn bị điều kiện vật chất:

Tuỳ theo mục đích, nhiệm vụ của giờ học mà người ta chuẩn bị môi trường, không gian hoạt động của trẻ theo nhiều cách khác nhau.

Đối với giờ tạo hình theo mẫu cần tổ chức nơi trưng bày rõ có đủ ánh sáng và khoảng không phù hợp với khả năng quan sát của mọi trẻ trong lớp.

Đối với các giờ tạo hình theo các loại đề tài cần có những tài liệu, tư liệu bổ sung để làm phong phú biểu tượng, khuyến khích sáng kiến, sáng tạo.

lựa chọn, tổ chức sử dụng phù hợp với tính chất của từng hình hoạt động (vẽ, nặn, xếp dán hay ghép) và với cơ cấu của nhóm người tham gia hoạt động (nhóm lớn, nhóm nhỏ phối hợp nhóm với cá nhân).

- *Chuẩn bị khả năng hoạt động của trẻ:*

Trước hết mọi trẻ cần được động viên, thu hút tham gia công tác chuẩn bị cơ sở vật chất cho giờ hoạt động sắp tới để tâm thế, tạo cảm hứng cho quá trình tạo hình.

Chất lượng của giờ hoạt động tạo hình đặc biệt phụ thuộc vào sự chuẩn bị cho trẻ về vốn hiểu biết, biểu tượng, xúc cảm tình cảm liên quan tới nội dung miêu tả, đồng thời vào sự chuẩn bị về kỹ năng tạo hình và sự hình thành ý tưởng, dự định quá trình thể hiện, sáng tạo các hình tượng nghệ thuật.

Chuẩn bị cho việc tổ chức giờ hoạt động còn bao gồm cả phân công trẻ trực nhật và rèn luyện cho trẻ khả năng phối hợp giữa hoạt động của trực nhật viên với công việc tự phục vụ mỗi cá nhân.

2.2. Tổ chức hoạt động

Hoạt động tạo hình là một hoạt động mang tính sáng tạo nghệ thuật, bởi vậy yêu cầu về thời gian có thể không cứng nhắc. Tuy nhiên việc rút ngắn hoặc kéo dài thời gian với dự định ban đầu cần hợp lý, đảm bảo chất lượng hoạt động, đảm bảo việc thực hiện những nhiệm vụ tạo hình cơ bản trong giờ học.

Sự phân phối thời gian cho các giai đoạn của quá trình hoạt động cũng cần được chú ý: phần đầu (phần 1) và phần cuối (phần 3) của giờ hoạt động không nên kéo dài quá để tránh gây ức

làm mất hứng thú của trẻ. Thường thì mỗi phần này chỉ kéo dài khoảng 2 – 7 phút. Phần lớn thời gian phải được dành cho phần hai là phần hoạt động thể hiện của trẻ.

. Phần một:

Giới thiệu nội dung tạo hình, hình thành biểu tượng, â tượng, trao đổi thông tin về phương thức thể hiện nghệ thuật.

Cần dùng nhiều cách thức khác nhau để cung cấp thông tin về nội dung tạo hình và cách thức thể hiện. Các cách thức thông báo này cần sinh động, gây hứng thú, song không nên quá d dòng, lan man. Kết thúc quá trình này trẻ phải hình dung được về những gì mình sẽ thể hiện và về trình tự, biện pháp thể hiện sáng tạo và sẵn sàng tham gia vào hoạt động thực hành một cách hào hứng.

. Phần hai:

Tổ chức hoạt động thể hiện nghệ thuật của trẻ.

Cần giúp trẻ nhanh chóng bắt tay vào việc. Tập cho trẻ thói quen tập trung hứng thú, sự chú ý và nỗ lực trí tuệ vào việc suy nghĩ, làm chính xác hoá biểu tượng, vận dụng các kỹ năng tạo hình để tổ chức các thao tác, các hành động tạo hình một cách linh hoạt để thể hiện chất nghệ thuật của hình tượng.

Cần có những biện pháp động viên trẻ thực hiện ý định tạo hình một cách độc lập, sáng tạo.

. Phần ba:

Đánh giá thẩm mỹ, trao đổi, chia sẻ và thưởng thức kết quả của sự thể hiện nghệ thuật.

của trẻ. Phần cuối giờ học chính là quá trình tổ chức qua cảm nhận, cảm thụ giá trị của những gì trẻ đã tạo nên. Bởi cần có sự chuẩn bị tốt.

Cần linh hoạt, sử dụng nhiều phương thức tổ chức (qua đàm thoại, vui chơi, liên hệ với các hoạt động khác,...) để thể tham gia cùng nhau đánh giá về chất lượng mà trước chất lượng thẩm mỹ của sản phẩm hoạt động, cùng nhau thi thức và chia sẻ những suy nghĩ, xúc cảm, tình cảm của mình

3. Tổ chức môi trường cho hoạt động tạo hình

Khi tổ chức môi trường cho hoạt động tạo hình của trẻ viên cần lưu ý tới nét đặc thù của hoạt động này:

. Hoạt động tạo hình của trẻ em là một hoạt động nhận đặc biệt thông qua những hình tượng nghệ thuật được tạo và được cảm nhận thẩm mỹ bằng các phương tiện truyền mang tính trực quan.

. Hoạt động tạo hình là một hoạt động kích thích, tạo kiện cho sự phát triển của trẻ thông qua các quá trình sử tích cực các giác quan để tìm kiếm, khám phá, chế tạo, sáng

. Hoạt động tạo hình là một hoạt động mà hiệu quả giáo của nó phụ thuộc phần lớn vào sự có mặt của các yếu tố xúc tình cảm, vào hứng thú mang tính thẩm mỹ được hình thành

Môi trường hoạt động tạo hình chính là kết quả hoạt sáng tạo của người giáo viên và của trẻ; do vậy, nó cần đảm một số yêu cầu sau:

. Đây phải là một “môi trường mở”, nó phải tạo nên cá động tích cực tới trẻ nhờ sự phong phú, sinh động mang tính

thể, tính trực quan thị giác. Môi trường này có thể mang bóng dáng của một xưởng để chế tạo, để tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển khả năng hoạt động thực tiễn, sáng tạo.

. Môi trường hoạt động tạo hình phải luôn gắn bó, hoà nhập với môi trường bên ngoài của lớp học và trường mầm non. Các sắc màu và sự sắp xếp trong môi trường hoạt động phải gắn gũi với vẻ đẹp phong phú của thế giới xung quanh, dễ dàng gợi lên các kinh nghiệm và xúc cảm, tình cảm thẩm mỹ của trẻ.

. Môi trường cho hoạt động tạo hình là một môi trường giáo dục có định hướng: tùy từng giai đoạn có thể tập trung làm nổi bật vào một số nội dung giáo dục và phát triển của chương trình hoạt động tạo hình và chương trình chăm sóc giáo dục trẻ mầm non nói chung.

. Môi trường này phải là sự phối hợp một cách hợp lý các yếu tố *Không gian - Thời gian - Con người - Sự vật* để tạo nên bầu không khí cho hoạt động tích cực sáng tạo, tác động tới sự hình thành ở trẻ thái độ thẩm mỹ đối với thế giới xung quanh.

. Chất lượng của môi trường cho hoạt động tạo hình có thể được xác định qua một số biểu hiện sau:

1. Tạo nên sự hấp dẫn, tạo hứng thú thẩm mỹ cho trẻ.
2. Có không gian thoáng đãng, tạo nên sự điều hoà giữa các quá trình hưng phấn và ức chế, tạo cảm giác vui vẻ, thoải mái cho trẻ.
3. Bảo đảm sự an toàn, vệ sinh và trật tự.
4. Tạo điều kiện cho trẻ được hoạt động một cách tự giác chủ động.

5. Tạo điều kiện cho trẻ hoà nhập, hợp tác và hình thành các hành vi văn hoá trong ứng xử, giao tiếp.
6. Sắp xếp hợp lý giữa không gian hoạt động chung không gian cho hoạt động độc lập của cá nhân để trẻ phát huy tối đa tính tích cực, độc lập.
7. Mang tính sáng tạo, chứa đựng những vấn đề cần quyết, đồng thời có những gợi ý, hướng dẫn hoạt động.

4. Đánh giá hoạt động tạo hình

4.1. Quan sát, theo dõi giờ hoạt động tạo hình

. Nghiên cứu tình hình chuẩn bị hoạt động

Để có thể ghi nhận được đầy đủ tình hình diễn ra trên giờ hoạt động và đánh giá chất lượng của nó một cách khách quan, r tham gia dự giờ nên thực hiện một số nghiên cứu trước khi dự

- Tìm hiểu chương trình hoạt động tạo hình.
- Tìm hiểu kế hoạch hoặc giáo án của hoạt động sẽ được
- Xem xét khâu chuẩn bị cho hoạt động.
- Trao đổi với giáo viên để tìm hiểu mức độ giáo viên vững mục đích, cách thức tổ chức hoạt động cho trẻ.

. Theo dõi quá trình hoạt động

- Ở phần một của giờ hoạt động tạo hình cần lưu ý những điểm sau:

. Các biện pháp dẫn dắt trẻ từ trạng thái vui chơi (hoặc hoạt động khác) sang hoạt động tạo hình.

. Cách thức đặt vấn đề, cung cấp thông tin cho hoạt động

giải thích, hướng dẫn phương thức hoạt động: tính hợp lý, rõ ràng và sinh động trong ngôn ngữ, tính linh hoạt và hiệu quả của cách sử dụng đồ dùng trực quan.

. Các biện pháp gây hứng thú, kích thích tính tích cực hoạt động trí tuệ, hoạt động ngôn ngữ của trẻ.

. Thời gian đầu tư cho phần một của quá trình hoạt động.

- Ở phần hai của giờ hoạt động tạo hình, cần lưu ý những điểm sau:

. Khoảng thời gian từ thời điểm kết thúc quá trình giải thích, dẫn dắt tới thời điểm mà phần lớn trẻ bắt tay vào quá trình tạo hình.

. Mức độ sẵn sàng, hào hứng của trẻ.

. Những khó khăn mà trẻ gặp phải trong hoạt động và phản ứng của trẻ trước khó khăn.

. Cách thức giáo viên bao quát lớp và giải quyết khó khăn cho trẻ.

. Những biện pháp mà giáo viên sử dụng để động viên trẻ tích cực vận dụng kinh nghiệm cũ và tự kiểm tra, đánh giá.

. Những biện pháp giáo dục cá biệt kích thích hoạt động sáng tạo của mỗi trẻ và những biện pháp tổ chức hoạt động hỗ trợ của nhóm trẻ.

. Thời gian trung bình để phần đông trẻ kết thúc công việc.

Số trẻ kết thúc sớm và số trẻ không theo kịp các bạn nguyên nhân của những hiện tượng đó.

- Ở phần cuối của quá trình hoạt động tạo hình nên chú ý ghi nhận những điểm sau:

. Các biện pháp tổ chức quá trình quan sát và giúp trẻ định, cảm nhận các đặc điểm thẩm mỹ, các phương tiện trẻ cảm qua sản phẩm tạo hình.

. Cách thức giáo viên sử dụng ngôn ngữ để tổ chức nhận xét phẩm, kích thích xúc cảm và hoạt động ngôn ngữ của trẻ.

. Các biện pháp giúp trẻ liên hệ, ứng dụng sản phẩm hình vào các hoạt động trong trường mầm non.

. Thời gian của phần cuối hoạt động và tác dụng của trình này đối với việc thực hiện mục tiêu đặt ra cho giờ hoạt đ

4.2. Lập bản phân tích, nhận xét hoạt động

Dựa vào bản ghi chép khi dự giờ ta có thể lập bản phân và nhận xét, đánh giá hoạt động (còn gọi là phiếu dự giờ).

Ngoài phần thông tin cần có của văn bản như: họ, tên người nhận xét, thời gian, địa điểm dự giờ, tên của người tổ chức hoạt động và nội dung của giờ hoạt động đã dự (ở dạng tên đề tài bản nhận xét đánh giá cần tập trung vào một số vấn đề sau

- Tính phù hợp của nội dung hoạt động với chương trình giáo dục dành cho độ tuổi của trẻ, với năng lực của trẻ trong lớp với đặc điểm môi trường, thời gian trong năm.

- Ý nghĩa giáo dục và tính phát triển của nội dung hoạt động. Sự kết hợp giữa thông tin mới với kinh nghiệm cũ của trẻ.

- Phương pháp thực hiện công tác chuẩn bị cho hoạt động hoạt động của giáo viên và sự tham gia của trẻ.

- Chất lượng của cách thức tổ chức hoạt động:

. Phương pháp giới thiệu, hướng dẫn, kích thích cảm xúc, hứng thú cho trẻ hoạt động.

. Phương pháp tổ chức hoạt động giúp trẻ phát huy tính tích cực, sáng tạo.

- Tính hợp lý (hay không hợp lý) trong sự phân phối thời gian của cả quá trình hoạt động.

- Thái độ, hành vi, khả năng hoạt động của trẻ (hứng thú, tính tự giác, độc lập, cảm xúc về thời gian, tốc độ làm việc của trẻ, sự hưởng ứng trước kết quả sáng tạo của chúng,...).

- Đánh giá kết quả sự thể hiện nghệ thuật của trẻ: Tùy theo mục tiêu và nội dung của hoạt động mà kết quả hoạt động của trẻ được đánh giá khác nhau. Tuy nhiên sự đánh giá sẽ tập trung vào một số điểm sau:

. Sự phong phú, hấp dẫn của nội dung sản phẩm tạo hình

. Các phương tiện truyền cảm được sử dụng để thể hiện giống nhau giữa hình ảnh tạo hình với đối tượng được thể hiện (hình dạng, kích thước, cấu trúc, màu sắc,...).

. Những biểu hiện sáng kiến, tính sáng tạo của trẻ trong thể hiện vẻ đẹp của đối tượng miêu tả và sự biểu lộ cảm xúc, tình cảm của mình.

Tóm lại, những nhận xét bằng lời và bằng văn bản cần tập trung làm nổi bật về sự đánh giá thể hiện ở những khía cạnh sau:

- Nội dung chương trình hoạt động;
- Phương pháp tổ chức của giáo viên;
- Hiệu quả hoạt động của trẻ.